TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: **64**/2022/HS-ST
Ngày 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bích Thị Kim Pháp

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Bích Lam

+ Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuân – Thư ký Tòa án huyện TP

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/HSST, ngày 01/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thái Tr**, sinh ngày: 09/4/1995; Giới tính: Nam; tại tỉnh BT.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 2, thị trấn LH, huyện TP, tỉnh BT.

Chỗ ở hiện nay: khu phố 5, thị trấn LH, huyện TP, tỉnh BT.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Cha: Nguyễn Văn C và Mẹ: Ngô Thị M; Anh, chị, em ruột: không có; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: có 02 tiền sự

- Ngày 08.01.2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn LH ra Quyết định số: 11/QD-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Ngày 11.11.2021 bị Tòa án nhân dân huyện TP ra Quyết định số: 124/2021/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thái Tr trong thời hạn 12 tháng, chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt trong vụ án khác vào ngày 19/5/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện TP (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái Tr là đối tượng nghiện ma túy. Vào đêm ngày 31.12.2021 có một người thanh niên tên Hai (bạn của Tr) ở thị trấn Phan Rí Cửa, huyện TP đến nhà của Tr chơi. Hai cho Tr 10 gói ma túy đá mục đích để Tr sử dụng, Tr đồng ý và mang 10 gói ma túy cất giấu trong ly nhựa rồi treo trên tường nhà của Tr. Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 31.12.2021, Công an huyện TP nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Nguyễn Thái Tr có nhiều đối tượng tụ tập có biểu hiệu sử dụng ma túy. Công an huyện TP phối hợp với công an thị trấn LH tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Tr phát hiện bắt quả tang Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong ly nhựa treo trên tường nhà của Tr gồm: 03 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 02cm x 2,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, 06 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 01cm x 2,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03cm bên trong có chất tinh thể màu trắng; Thu giữ của Tr 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng, 01 kéo kim loại màu trắng dài 16cm.

- Tại bản kết luận giám định về ma túy số: 20/KLGĐ-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh BT kết luận:

Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 1,5745 gam là Methamphetamine.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo cáo trạng số: 31/CT-VKSTP-HS ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Tr mức án từ 15 (mười lăm) đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về phần xử lý tang vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 02cm x 2,5cm đã cắt lấy mẫu;

+ 06 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 01cm x 2,5cm đã cắt lấy mẫu;

+ 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03cm đã cắt lấy mẫu.

+ 1,4453 gam mẫu M còn lại sau giám định.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

+ 01 kéo kim loại màu trắng dài 16cm.

Là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TP và Chi cục thi hành án dân sự huyện TP).

Riêng đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng đã trả lại cho bị cáo tại giai đoạn điều tra do không liên quan đến vụ án.

Đối với người thanh niên tên Hai ở thị trấn Phan Rí Cửa, huyện TP đã cho bị cáo ma túy đá do chưa rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận và đồng ý quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP.

Bị cáo không nói lời sau cùng. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thái Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma tuý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vì có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào đêm ngày 31.12.2021 có một người thanh niên tên Hai (bạn của bị cáo) ở thị trấn Phan Rí Cửa, huyện TP đến nhà của bị cáo chơi. Hai cho bị cáo 10 gói ma túy đá mục đích để bị cáo sử dụng, bị cáo đồng ý và mang 10 gói ma túy cất giấu trong ly nhựa rồi treo trên tường nhà của bị cáo. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 31.12.2021, Công an huyện TP nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà bị cáo có nhiều đối tượng tụ tập có biểu hiệu sử dụng ma túy. Công an huyện TP phối hợp với công an thị trấn LH tiến hành kiểm tra hành chính nhà của bị cáo phát hiện bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong ly nhựa treo trên tường nhà của bị cáo gồm: 03 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 02cm x 2,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, 06 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 01cm x 2,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03cm bên trong có chất tinh thể màu trắng; Thu giữ của Tr 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng, 01 kéo kim loại màu trắng dài 16cm.

Vì vậy, cáo trạng số: 31/CT/VKSTP-HS ngày 31/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện TP, truy tố bị cáo Nguyễn Thái Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma tuý, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, chiếm dụng, sử dụng trái phép, đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi mua bán ma túy và chiếm đoạt để sử dụng cho bản thân, Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án

nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[6] Về xử lý tang, vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 02cm x 2,5cm đã cắt lấy mẫu;

+ 06 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 01cm x 2,5cm đã cắt lấy mẫu;

+ 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03cm đã cắt lấy mẫu.

+ 1,4453 gam mẫu M còn lại sau giám định.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

+ 01 kéo kim loại màu trắng dài 16cm.

Là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TP và Chi cục thi hành án dân sự huyện TP).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 35, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định như trên, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thái Tr** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thái Tr** mức án 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

[4] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 02cm x 2,5cm đã cắt lấy mẫu;

+ 06 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 01cm x 2,5cm đã cắt lấy mẫu;

+ 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03cm đã cắt lấy mẫu.

+ 1,4453 gam mẫu M còn lại sau giám định.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

+ 01 kéo kim loại màu trắng dài 16cm.

Là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng

Là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TP và Chi cục thi hành án dân sự huyện TP).

[5] Về án phí: Áp dụng tại Điều 35, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Thái Tr phải nộp **200.000**đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bích Thị Kim Pháp